

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ H
TỈNH HÀ GIANG**

Số: 16/2021/QĐST-DSTC

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Giang, ngày 07 tháng 6 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào khoản 3 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 7, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 28 tháng 5 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 71/2019/TLST-DSTC ngày 02 tháng 12 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị H

Địa chỉ: Số nhà 198A, đường T, tổ 04, phường N, thành phố H, tỉnh Hà Giang.

Bị đơn: Bà Nông Thị T

Địa chỉ: Ngõ 71, tổ 07, đường 20/8, phường N, thành phố H, tỉnh Hà Giang.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Thẩm Bằng G.

Địa chỉ: Số nhà 198A, đường T, tổ 04, phường N, thành phố H, tỉnh Hà Giang. Đại diện theo ủy quyền bà Nguyễn Thị H.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về lối đi chung: Xác định diện tích đất 9,45m² trước cửa nhà bà Nông Thị T đã xây dựng làm sân, bà T đã lợp bán mái cột thép, xà gồ mái tôn, nền đổ bê tông là thuộc quyền sử dụng của bà Nông Thị T; bà T đồng ý cho hộ bà H, ông G đã mua đất của nhà bà T (phía bên trong mua của nhà bà T) được đi lại chung, bà T phải tháo dỡ cột thép đã dựng và không được rào cản lối đi chung.

- Về hợp đồng chuyển nhượng: Bà T, bà H, ông G cùng có trách nhiệm tiếp tục thực hiện hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất theo biên bản hợp đồng thỏa thuận việc mua bán đất ngày 07/02/2017 là lô 01 và biên bản thẩm định ngày 20/02/2020 kèm mảnh trích đo địa chính số 10-2020 có chiều rộng phía trước 4m, phía sau 3m tổng diện tích là 72,4m². Mọi chi phí thực hiện hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất do phía bà H tự chịu trách nhiệm.

- Về chi phí thẩm định tại chỗ : Bà Nguyễn Thị H tự nguyện chịu toàn bộ chi phí thẩm định là 1.000.000đ(Một triệu đồng) (Đã thi hành xong).

- Về chi phí đo đạc bằng máy: Bà Nguyễn Thị H tự nguyện chịu toàn bộ chi phí đo đạc bằng máy là 8.118.326đ(Tám triệu một trăm mười tám nghìn ba trăm hai mươi sáu đồng) (Đã thi hành xong).

- Về án phí: + Bà Nguyễn Thị H tự nguyện chịu 150.000,đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự tranh chấp lối đi chung và 150.000,đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự tranh chấp hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất. Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng bà H đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H, tỉnh Hà Giang theo biên lai thu số 01400 ngày 27/11/2019.

+ Trả lại bà Nguyễn Thị H số tiền tạm ứng án phí chênh lệch là 300.000,đ (Ba trăm nghìn đồng)

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- VKSNDTPH;
- TAND tỉnhHG;
- THADSTPH;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Ma Thị Nghi